

QUY ĐỊNH

tiêu chí, phương pháp đánh giá xếp loại đảng bộ xã, phường, thị trấn

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quy định số 127-QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư Trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn;
- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tiêu chí, phương pháp đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) như sau:

Chương I

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Điều 1. Tiêu chí đánh giá

1. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên. Phát huy truyền thống yêu nước trong các tầng lớp nhân dân; xây dựng tình đoàn kết, gắn bó, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở khu dân cư và trong từng gia đình. Làm tốt công tác tuyên truyền, nhân rộng gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến.

- Quán triệt, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị và văn bản của các cấp ủy đảng; thực hiện nền nếp việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân để giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp ủy cấp trên giải quyết.

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân đấu tranh chống các quan điểm sai trái, hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chủ động phòng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

1.2. Lãnh đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ và công tác tổ chức, cán bộ

- Xây dựng, thực hiện có hiệu quả chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh, khắc phục tình trạng khối, xóm, bản ... (gọi chung là xóm) chưa có chi bộ, chưa có đảng viên, xóm có nguy cơ không còn chi bộ, gắn với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ động đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, quy chế, quy định, hướng dẫn của cấp trên; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng bộ, chi bộ và cấp ủy đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện chế độ đảng phí theo quy định.

- Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp, đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục quy định. Tích cực tạo nguồn cán bộ tại chỗ và chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với cán bộ, công chức; giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, có uy tín để bầu giữ chức vụ chủ chốt các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở; tham gia ý kiến lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào các cơ quan lãnh đạo ở cấp trên nghiêm túc, kịp thời khi được yêu cầu. Lãnh đạo thực hiện tốt chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là xóm trưởng.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, giáo dục, rèn luyện, nâng cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên. Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển

đảng viên, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên, quần chúng ưu tú ở khu dân cư và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

1.3. Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Thường xuyên nghiên cứu, vận dụng và tổ chức thực hiện sáng tạo, có hiệu quả các phương thức lãnh đạo của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

- Lãnh đạo xây dựng chính quyền cùng cấp vững mạnh, hoạt động theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả theo Hiến pháp và pháp luật; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, người hoạt động không chuyên trách có hiệu quả.

- Lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở vững mạnh; đổi mới phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng "hành chính hóa", gắn bó chặt chẽ với nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tăng cường phối hợp công tác; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

Phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, sức mạnh của nhân dân để tham gia xây dựng Đảng, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư.

1.4. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, quy chế làm việc; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tệ quan liêu; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc xem xét thi hành kỷ luật đảm bảo dân chủ, công minh, chính xác, kịp thời đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên.

- Phối hợp chỉ đạo công tác quản lý, kiểm tra đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ đảng viên và nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

2. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh

2.1. Về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội

- Xây dựng được các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh theo nghị quyết đại hội đảng bộ xã và của cấp trên; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân làm tốt nghĩa vụ công dân đối với đất nước.

- Lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển; quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai, khoáng sản, ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn hỗ trợ khác để phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ, thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo...; xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, đô thị hiện đại, văn minh.

- Lãnh đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; giám sát mọi hoạt động ở cơ sở theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

- Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của nhân dân; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm.

- Kịp thời giải quyết tốt những vướng mắc phát sinh trong cộng đồng dân cư ở xã theo đúng quy định của pháp luật, không để tích tụ mâu thuẫn trở thành những điểm nóng, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp hoặc lợi dụng dân chủ để làm mất ổn định chính trị ở địa phương.

3. Kết quả khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

Việc khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được cấp có thẩm quyền kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc được chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, đạt kết quả tốt.

Điều 2. Xếp loại chất lượng

Việc đánh giá chất lượng đảng bộ cấp xã phải căn cứ chủ yếu vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ của đảng bộ, sự vững mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở xã và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đồng thời, căn cứ kết quả thực hiện 3 nhóm tiêu chí nêu trên theo 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) để xếp loại chính xác.

Chất lượng đảng bộ xã được xếp loại theo 4 mức:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới, sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng bộ phải có 100% chi bộ trực thuộc đảng bộ được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng bộ phải có 100% chi bộ trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.
- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp chủ động phát hiện và có giải pháp khắc phục kịp thời).

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp trở lên xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số chi bộ trực thuộc xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".

Chương II

PHƯƠNG PHÁP XẾP LOẠI

Điều 3. Trình tự xếp loại đảng bộ

1. Ban thường vụ đảng ủy cấp xã căn cứ các tiêu chí đánh giá nêu ở Điều 1 và phiếu đánh giá (do cấp trên cơ sở hướng dẫn) để tự đánh giá và nhận loại chất lượng đảng bộ mình.

Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ quán triệt Quy định này, nghe dự thảo báo cáo tự đánh giá, nhận loại của ban thường vụ đảng ủy; thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín đề nghị xếp loại đảng bộ 1 trong 4 mức (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ).

Ban thường vụ đảng ủy bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ gửi cấp ủy cấp trên (qua ban tổ chức cấp ủy) trước **ngày 30/11** hằng năm.

2. Ban tổ chức cấp ủy huyện, thành, thị ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, nhận loại và kết quả đánh giá, xếp loại của các chủ thể khác (*nếu có*) để tham mưu dự thảo đề nghị xếp loại các đảng bộ trực thuộc gửi xin ý kiến các ban, ủy ban kiểm tra, văn phòng huyện ủy, thành, thị ủy trước khi trình ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xếp loại chất lượng.

3. Ban thường vụ huyện, thành, thị ủy họp xét, bỏ phiếu kín xếp loại chất lượng đảng bộ trực thuộc và thông báo kết quả xếp loại cho các đảng bộ **trước 15/12 hằng năm**.

Số đảng bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% trong tổng số đảng bộ trực thuộc của huyện, thành, thị ủy được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

Những đảng bộ đã được công nhận xếp loại, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc báo cáo thiếu trung thực thì ban thường vụ huyện, thành, thị ủy chỉ đạo kiểm điểm, kết luận rõ và xem xét xếp loại lại cho phù hợp.

Mở hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm, thực hiện công tác biểu dương, khen thưởng các đảng bộ, chi bộ, đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo quy định hiện hành.

Điều 4. Hồ sơ đề nghị xếp loại

1. Tờ trình đề nghị xếp loại đảng bộ;
2. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng;
3. Báo cáo kết quả tự đánh giá, tự nhận loại và phiếu đánh giá, nhận loại; kết quả biểu quyết của hội nghị ban chấp hành;
4. Bản đăng ký danh hiệu thi đua hàng năm của đảng bộ.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Tổ chức thực hiện

- Các huyện, thành, thị ủy căn cứ Quy định này lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các ban, ngành liên quan và cơ sở thực hiện.

- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 2374 - QĐ/TU, ngày 30/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng, UBKT Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy, (BTCTU (25b),
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Chánh, phó CVP Tỉnh ủy,
- Trưởng, phó, CV phòng Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Xuân Sơn

nghean.dcs.vn